BẢNG THEO DÕI GIẢNG DẠY

HỌC KỲ II NĂM HỌC 2012-2013 — Tuần: XIII — Từ: 20/05 đến 25/05/2013

Thứ / Buổi	Thứ 2 — Lớp	Môn học	20/05 — GV	Phòng	Ghi chú	Thứ 3 — Lớp	Môn học	21/05 — GV	Phòng	Ghi chú	Thứ 4 — Lớp	Môn học	22/05 — GV	Phòng	Ghi chú
Sáng 7h15 11h10	05KT	Kế toán chi phí (3TC)	T Toàn	27,28	cuối	06TC1C 06TC2C 06TCT	Những NLCB CN Mác Lênin (5TC)	C Hậu	27,28		06CNC 06TAC	Những NLCB CN Mác Lênin (5TC)	C Hậu	27,28	
	05QT1C 05QT2C 01QTN	Quản trị Marketing (3TC)	T Bình	29,30	Thi				29,30					29,30	
				PM31					PM31					PM31	
				PM32					PM32					PM32	
	05TCC	Quản trị nhân sự (3TC)	T Minh	33	Thi	05OTC	Cấu tạo ô tô (3TC)	T Kiệt	33	Thi	06QT2C 06QTT	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	33	
				PM 34					PM 34		05QT1C 05QT2C	Kinh tế lượng (3TC)	T Vũ	PM 34	Thi
	06TA1C	Ngữ pháp 2 (3TC)	C Thảo	35	Thi	06TA1C	Đọc hiểu 1 (3TC)	C Vương	35	Thi	06TC1C1	Anh văn 1 (4TC)	C Ân	35	
	06TA3C	Thực hành ngữ âm 1 (3TC)	C Ân	36	Thi	06TA3C	Ngữ pháp 2 (3TC)	C Phương	36	Thi	06TC1C2 06TCT	Anh văn 1 (4TC)	C Thanh	36	
	06KT1C	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	40		06QT2C 06QTT	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	40		06KT1C 02KTN	Thuế (3TC)	C Hiền	40	bù
	06KT2C 06KTT	Thuế (3TC)	C Hiền	41	bù	06KT2C 06KTT	Thuế (3TC)	C Hiền	41	bù	05KT1C 05KT2C 01KTN	Kiểm toán (3TC)	T An	41	Thi
	06TA2C	Ngữ pháp 2 (3TC)	C Lan	42	Thi	06TA2C	Kỹ năng nói 2 (3TC)	C Thanh	42	Thi	06TC2C1	Anh văn 1 (4TC)	C Huệ	42	
	05DDTC	Hệ thống điều khiển tự động (3TC)	T Sô	TH	bù	05DDTC	Vi xử lý (2TC) TH Vi xử lý (2TC)	T Chương	TH		05DDTC	Mạng và cung cấp điện (4TC)	T Sô	TH	chuyển T6 sang
	04DDTC	Mạng và cung cấp điện (2TC)	T Lý	12	mới	04DDTC	Mạng và cung cấp điện (2TC)	T Lý	12		06TC2C2	Anh văn 1 (4TC)	C Đua	12	
Chiều 13h00 16h40	06QT1C 06QT2C 06QTT 02QTN	Những NLCB CN Mác Lênin (5TC)	C Hậu	27,28		Học lại	Đầu tư (2TC)	T Toàn	27,28	Thi				27,28	
				29,30		06KT2C 06KTT	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	29,30	Thi	06CKC 06CKT 06OTC	Vật liệu học và CN kim loại (3TC)	C Khanh	29,30	
				PM31					PM31					PM31	
				PM32					PM32					PM32	
	06TC1C 06TCT	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	33		06KT1C 02KTN	Thuế (3TC)	C Hiền	33		06KT2C 06KTT	Kế toán tài chính A1 (4TC)	C Hiền	33	
				PM 34					PM 34		05QT1C 05QT2C	Kinh tế lượng (3TC)	T Vũ	PM 34	Thi
	06KT1C1	Anh văn 1 (4TC)	T Anh	35		05KT2C2 05QT1C2 05TCC2	Anh văn 3 (3TC)	C Minh	35	Thi	06QT1C1	Anh văn 1 (4TC)	C Cương	35	
	06KT1C2 02KTN	Anh văn 1 (4TC)	T Phát	36		05QT2C2 05KTT 01QTN 01KTN	Anh văn 3 (3TC)	C Chinh	36	Thi	06QT1C2	Anh văn 1 (4TC)	C Trang	36	
	06TC2C	Nguyên lý thống kê trong KD (3TC)	T Ngọc	40	Thi	06TC1C 06TCT	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	40		06TC1C 06TCT	Nguyên lý thống kê trong KD (3TC)	T Ngọc	40	Thi
	06KT2C 06KTT	Thuế (3TC)	C Hiền	41	chuyển sáng 2	06QT2C 06QTT	Nguyên lý thống kê trong KD (3TC)	T Nhẫn	41	Thi	06QT2C 06QTT	Lý thuyết tài chính tiền tệ (3TC)	T Toàn	41	Thi
	05KT 01KTN	Lập chứng từ và sổ sách kế toán (4TC)			vượt										
	06CKC 06CKT 06OTC	Vật liệu học và CN kim loại (3TC)	C Khanh	42		04OTC	Lý thuyết ô tô (3TC)	T Dương	42	mới	06QT1C3 02QTN	Anh văn 1 (4 TC)	T Anh	42	
				TH		05DDTC	Vi xử lý (2TC) TH Vi xử lý (2TC)	T Chương	TH	cuối	05DDTC	Hệ thống điều khiển tự động (3TC)	T Sô	TH	bù (cuối)
	05TCC1	Anh văn 3 (3TC)	C Lan	12	Thi	06DDTC 06DDTT	Mạch điện (3TC)	T Sô	12		04DDTC	Mạng và cung cấp điện (2TC)	T Lý	12	
Tối 17h15 20h30	A08	Luyện tin A	C Điệp	PM 31					PM 31		A08	Luyện tin A	C Điệp	PM 31	
				PM 32					PM 32					PM 32	
	Liên thông	Toán cao cấp (4TC)	T Nam	33	mới				33					33	
	B08-05	Tin B Kế toán	T Vĩnh	PM 34					PM 34		B08-05	Tin B Kế toán	T Vĩnh	PM 34	
				35		4C	Luyện chứng chỉ TOEIC quốc tế	T Nam	35					35	
	4B	Luyện chứng chỉ TOEIC quốc tế	C Thảo	36		4A	Luyện chứng chỉ TOEIC quốc tế	T Phát	36		4B	Luyện chứng chỉ TOEIC quốc tế	C Thảo	36	
	05B	Ôn Toeic nội bộ	C Vương	12		05A	Ôn Toeic nội bộ	C Minh	12		05B	Ôn Toeic nội bộ	C Vương	12	

Thứ	Thứ 5		23/05	Phòng	Ghi chú	Thứ 6		24/05	Phòng	Ghi chú	Thứ 7		25/05	Phòng	Ghi chú
Buổi	Lớp	Môn học	GV			Lớp	Môn học	GV			Lớp	Môn học	GV		
Sáng 7h15 11h10	06TC1C 06TCT	Lý thuyết tài chính tiền tệ (3TC)	T Toàn	27,28	bù	06TC1C 06TCT	Lý thuyết tài chính tiền tệ (3TC)	T Toàn	27,28	Thi	05KT1C 05KT2C 05KTT 01KTN	Kế toán quản trị (3TC)	C Hiền	27,28	
	06TC2C	Lý thuyết tài chính tiền tệ (3TC)	T Toàn	29,30	Thi	06KT2C 06KTT	Kế toán tài chính A1 (4TC)	C Hiền	29,30	bù	06TC2C	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Hương	29,30	Thi
				PM31					PM31					PM31	
				PM32					PM32					PM32	
	05KT 01KTN	Lập chứng từ và sổ sách kế toán (4TC)	C Hiền	33		05KT1C 05KT2C 01KTN	Phân tích hoạt động kinh doanh (3TC)	T Minh	33	Thi	05TCC	Tài chính doanh nghiệp 2 (3TC)	T Nam	33	Thi
	05QT1C 05QT2C	Kinh tế lượng (3TC)	T Vũ	PM 34	Thi	05QT1C 05QT2C	Kinh tế lượng (3TC)	T Vũ	PM 34	Thi				PM 34	
	06TA1C	Kỹ năng nghe 2 (3TC)	T Nam	35	Thi	06TA1C	Kỹ năng nói 2 (3TC)	C Cương	35	Thi	06TA1C	Thực hành ngữ âm 1 (3TC)	C Thanh	35	Thi
	06TA3C	Đọc hiểu 1 (3TC)	C Thủy	36	Thi	06CNC1	Anh văn 1 (4TC)	C Nhung	36		06TA3C	Kỹ năng nghe 2 (3TC)	T Nam	36	Thi
	06CKC 06CKT 06OTC	Hình họa vẽ kỹ thuật (5TC)	T Chí	40		06KT1C	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	40					40	
	06KT1C	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	41		06TA3C	Kỹ năng nói 2 (3TC)	C Thu	41	Thi	05CNC	Anh văn 3 (3 TC)	C Phương	41	Thi
	06TA2C	Thực hành ngữ âm 1 (3TC)	C Ân	42	Thi	06TA2C	Kỹ năng nghe 2 (3TC)	C Thảo	42	Thi	06TA2C	Đọc hiểu 1 (3TC)	C An	42	Thi
	05DDTC	Đo lường cảm biến (2TC) TH Đo lường cảm biến (2TC)	T Cường	TH					TH					TH	
	04OTC	Điện ô tô (2TC)	T Tuấn	12	mới	06CNC2	Anh văn 1 (4TC)	C Đua	12		06DDTC 06DDTT	Vẽ điện (2TC)	T Sô	12	
Chiều 13h00 16h40	06KT1C 06KT2C 06KTT 02KTN	Những NLCB CN Mác Lênin (5TC)	C Hậu	27,28		06KT1C 02KTN	Kế toán tài chính A1 (4TC)	C Hiền	27,28	bù	06KT1C 02KTN	Kế toán tài chính A1 (4TC)	C Hiền	27,28	
				29,30		06QT2C 06QTT	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	29,30	chuyển phòng	04OTC	Lý thuyết ô tô (3TC)	T Dương	29,30	
				PM31					PM31					PM31	
				PM32					PM32					PM32	
	06TC1C 06TCT	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Oanh	33		05QT1C 05QT2C	Phân tích hoạt động kinh doanh (3TC)	T Minh	33	Thi	05TCC	Lập và thẩm định dự án (3TC)	T Minh	33	Thi
				PM 34		01QTN	Tin học ứng dụng trong quản lý	T Thanh	PM 34	cuối				PM 34	
	05QT1C1	Anh văn 3 (3TC)	C Minh	35	Thi	06KT2C1	Anh văn 1 (4TC)	C Phương	35		06QT2C1	Anh văn 1 (4TC)	C Minh	35	
	05QT2C1	Anh văn 3 (3TC)	C Vương	36	Thi	06KT2C2	Anh văn 1 (4TC)	C Huệ	36		06QT2C2	Anh văn 1 (4TC)	C An	36	
	06QT1C 02QTN	Nguyên lý thống kê trong KD (3TC)	T Nhẫn	40	Thi	06QT1C 02QTN	Lý thuyết tài chính tiền tệ (3TC)	T Toàn	40	Thi	06QT1C 02QTN	Pháp luật kinh tế (3TC)	C Hương	40	Thi
	04DDTC	Mạch điện (3TC)	T Sô	41	mới	06TC1C 06TC2C 06TCT	Những NLCB CN Mác Lênin (5TC)	C Hậu	41	bù	05QT1C 05QT2C 01QTN	Tài chính doanh nghiệp 2 (3TC)	T Nam	41	Thi
	05KT2C1	Anh văn 3 (3TC)	C Quế	42	Thi				42		06QT2C3 06QTT	Anh văn 1 (4TC)	C Cương	42	
	05DDTC	Đo lường cảm biến (2TC) TH Đo lường cảm biến (2TC)	T Cường	TH					TH		06DDTC 06DDTT	Mạch điện (3TC)	T Sô	TH	
	05KT1C1	Anh văn 3 (3TC)	T Phát	12	Thi	06CKC 06CKT 06OTC	Vật liệu học và CN kim loại (3TC)	C Khanh	12		05OTC	Nguyên lý chi tiết máy (4TC) Đồ án chi tiết máy (1TC)	T Nhân	12	
Tối 17h15 20h30				PM 31		A08	Luyện tin A	C Điệp	PM 31					PM 31	
				PM32					PM 32					PM32	
	Liên thông	Toán cao cấp (4TC)	T Nam	33					33					33	
				PM 34		B08-05	Tin B Kế toán	T Vĩnh	PM 34					PM 34	
	4C	Luyện chứng chỉ TOEIC quốc tế	T Nam	35		05C	Ôn Toeic nội bộ	C Minh	35	mới	05C	Ôn Toeic nội bộ	C Minh	35	
	4A	Luyện chứng chỉ TOEIC quốc tế	T Phát	36					36					36	
	05A	Ôn Toeic nội bộ	C Minh	12					12					12	